|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DOANH NGHIỆP TỈNH**BAN TUYÊN GIÁO****\*** | **THÔNG TIN SINH HOẠT NỘI BỘ (Phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 4/2022)** |

**I. QUÁN TRIỆT VÀ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022**

**1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường**

Ý chí tự lực, tự cường (TLTC) là quyết tâm sắt đá, quyết làm bằng được mục đích theo đuổi, tự mình làm lấy, tự mình mạnh lên trên cơ sở chí hướng tự giác tự lựa chọn mục đích và quyết định phương thức hợp lý nhất để thực hiện mục tiêu.

*Thứ nhất,* theo Người ý chí TLTC là độc lập, tự chủ, không trông chờ, ỷ lại, phụ thuộc vào bên ngoài.

*Thứ hai,* muốn TLTC, cần phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân.

*Thứ ba,* muốn được sức mạnh của ý chí TLTC cường dân tộc thì phải có sự tổ chức chặt chẽ, có phương pháp CM đúng đắn do Đảng lãnh đạo.

*Thứ tư,* TLTC là kết hợp nội lực và ngoại lực, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

*Thứ năm*, không chỉ TLTC trong đấu tranh giải phóng DT, giải phóng đất nước mà còn phải TLTC quyết tâm bảo vệ, giữ vững nền ĐLDT; phát huy tinh thần lao động sáng tạo, xây dựng, phát triển đất nước.

**2. Kể chuyện : “Bác có phải là vua đâu?”**

Năm 1911, năm ấy Bác còn trẻ lắm mới khoảng 21 tuổi. Một hôm anh Ba - tên của Bác hồi ấy, cùng một người bạn đi dạo khắp thành phố Sài Gòn, rồi bỗng đột nhiên anh Ba hỏi người bạn cùng đi: Anh Lê, anh có yêu nước không ?

Người bạn đột nhiên đáp: - Tất nhiên là có chứ!

Anh Ba hỏi tiếp: Anh có thể giữ bí mật không?

Người bạn đáp: - Có

Anh Ba nói tiếp: - Tôi muốn đi ra nước ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, Tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta. Nhưng đi một mình, thật ra cũng có nhiều mạo hiểm, ví như đau ốm… Anh muốn đi với tôi không ?

Anh Lê đáp: Nhưng bạn ơi ! Chúng ta lấy đâu ra tiền mà đi ?

- Đây, tiền đây – anh Ba vừa nói vừa giơ hai bàn tay .

Chúng ta sẽ làm việc, chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì mà sống và để đi. Anh cùng đi với tôi chứ ?

Bị lôi cuốn vì lòng hăng hái của Bác, người bạn đồng ý. Nhưng sau khi suy nghĩ kĩ về cuộc đi có vẽ phiêu lưu, anh Lê không có đủ can đảm để giữ lời hứa.

Còn Bác Hồ đã đi ra nước ngoài bằng chính đôi bàn tay của mình. Bác đã làm nhiều nghề khác nhau : Phụ bếp, bồi bàn, quét tuyết… và đi khắp năm châu, bốn biển để tìm con đường cứu dân, cứu nước khỏi ách đô hộ của thực dân phong kiến, giải phóng cho dân tộc.

🡪 Liên hệ thực tiễn, tự phê bình và phê bình.

**II. THÔNG TIN ĐỊNH HƯỚNG**

**1. Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lê Đức Thọ: PHÁT HUY TÍNH “SÁNG TẠO” TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, TẬP TRUNG “PHÁT TRIỂN” NHANH, BỀN VỮNG**

Nhằm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy quí I/2022 và tuyên truyền quán triệt, tập trung thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong quí 2 năm 2022, Ban Biên tập Thông tin Phục vụ lãnh đạo phỏng vấn đồng chí Lê Đức Thọ, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy xung quanh vấn đề trên, xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc

**Ban Biên tập:** Thưa đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022, xin đồng chí cho biết trong quí 1 năm 2022, tỉnh đã đạt được những kết quả nổi bật nào?

**Đồng chí Lê Đức Thọ:** Trong quý I năm 2022, công tác triển khai, quán triệt, tuyên truyền chủ đề “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển”, nội dung Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022 được tập trung thực hiện ngay từ đầu năm, góp phần tạo nên quyết tâm, đồng lòng trong cả hệ thống chính trị, trong đó chú trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị là nhiệm vụ then chốt, phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững là nhiệm vụ trọng tâm, được đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình ủng hộ.

Các cấp, các ngành đã cụ thể hoá thực hiện Nghị quyết Tỉnh uỷ, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong tổ chức thực hiện. Qua đó, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đa số thể hiện sự đồng tình và quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đăng ký nội dung chỉ đạo, tham mưu thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022; chỉ đạo báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022 trong cuộc họp giao ban Thường trực Tỉnh ủy đầu tháng để kịp thời kiểm tra, đôn đốc.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường chỉ đạo tổng thể, cụ thể, tăng cường công tác kiểm tra cơ sở, chỉ đạo bám các yêu cầu, giải pháp thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022, nghị quyết cấp ủy các cấp. Chỉ đạo tăng cường việc tiếp công dân, lắng nghe ý kiến, phản ánh và giải quyết những kiến nghị của nhân dân. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục quan tâm, chỉ đạo cụ thể hóa phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” ở tất cả các cấp, từ tỉnh đến cơ sở.

Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021- 2025. Qua gần 01 năm triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề toàn khoá, các cấp ủy đã quan tâm tổ chức nghiêm túc với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, tinh thần trách nhiệm, lề lối, phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công nhiệm vụ cụ thể hóa Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy *về* “*Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ”*. Tiếp tục thực hiện có kết quả chủ trương *“Tỉnh nắm tới xã; huyện nắm tới ấp, khu phố; xã nắm tới hộ gia đình”*; các đồng chí cán bộ cấp tỉnh tiếp tục bám sát địa bàn, theo dõi, hỗ trợ các địa phương, nhất là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; khẩn trương phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Kinh tế - xã hội đang từng bước phục hồi và phát triển; đạt được một số kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 8.800 tỷ đồng, tăng 7,32% so cùng kỳ. Hoạt động thương mại, dịch vụ khá sôi động. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 15.061 tỷ đồng, tăng 5,16% so cùng kỳ. Hoạt động xuất nhập khẩu được duy trì*,* thị trường xuất khẩu tương đối ổn định. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 344,08 triệu USD, tăng 7,04% so cùng kỳnăm trước và đạt 22,94% so nghị quyết; các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu tăng khá (thủy sản, cơm dừa nạo sấy, nước cốt dừa, dệt may, túi xách,...). *Hoạt động tín dụng ngân hàng tăng trưởng ổn định*, an toàn góp phần hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế. Ước thực hiện thu NSNN trên địa bàn trong quý I/2022 là 1.310,86 tỷ đồng, bằng 67,3% so cùng kỳ, đạt 24,76% dự toán Trung ương giao và đạt 23,3% dự toán địa phương phấn đấu. *Các hoạt động hỗ trợ trong chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp được thực hiện thường xuyên*; đã ký thỏa thuận ghi nhớ hợp tác với các nhà đầu tư chiến lược trong nhiều lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế và đang cần thu hút đầu tư nhân kỷ niệm 62 năm ngày Bến Tre Đồng Khởi.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội được tập trung, nhất là chăm lo cho Nhân dân trong Tết Nhâm Dần 2022; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học công nghệ và thực hiện chính sách an sinh xã hội có tiến bộ. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; hoàn thành tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022; tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội được kiềm chế, kéo giảm.

Về kết quả thực hiện 25 chỉ tiêu Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022: Các chỉ tiêu xây dựng Đảng cơ bản bảo đảm tiến độ; hầu hết các chỉ tiêu phát triển kinh tế đều tăng so với cùng kỳ năm trước; các chỉ tiêu văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh có nhiều chuyển biến tích cực.

Đạt được một số kết quả tích cực nhưng tỉnh vẫn còn một số hạn chế cần quyết tâm khắc phục. Việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết năm 2022 ở một số nơi chưa tích cực, triển khai chưa thực sự quyết liệt, chưa đúng yêu cầu của thành tố “phát triển”. Việc thực hiện chủ đề “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” ở một số nơi còn hạn chế nhất định; sự sáng tạo trong tổ chức thực hiện nghị quyết từng cấp, từng ngành chưa thật sự rõ nét, chưa nhiều. Nhận thức của cán bộ, đảng viên về thành tố “phát triển” chưa sâu, nên nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế.

Trong thực hiện phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, một số nơi chưa thực hiện tốt phương châm “Xây dựng điển hình, học tập điển hình, bắt kịp điển hình, vượt qua điển hình”; tinh thần *“ngành ngành thi đua, nhà nhà thi đua, người người thi đua”* chưa được xây dựng thành các công việc cụ thể để thực hiện trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân nên phong trào thi đua chưa thật sự lan toả sâu rộng trong hệ thống chính trị và trên địa bàn tỉnh. Các doanh nghiệp đang từng bước và nỗ lực phục hồi sau dịch bệnh Covid-19 nhưng hoạt động sản xuất, kinh doanh còn khó khăn. Du lịch tuy đã mở cửa hoạt động trở lại nhưng lượng khách giảm và doanh thu đạt thấp. Hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã một số nơi chưa hiệu quả. Tình hình an ninh, nhất là an ninh nông thôn vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phát sinh phức tạp, phạm pháp hình sự có giảm nhưng tỷ lệ vẫn còn cao; tình trạng tàu cá của tỉnh khai thác hải sản vượt qua ranh giới với vùng biển nước ngoài vẫn còn xảy ra.

Nguyên nhân những hạn chế nêu trên là do tác động rất nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; nguồn lực khắc phục ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 còn khó khăn và hạn chế. Về chủ quan là do công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cấp uỷ, người đứng đầu chưa sâu, thiếu kiểm tra, đôn đốc, quán triệt thực hiện ở cấp cơ sở; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; một số nơi chưa thực sự đổi mới sáng tạo trong lãnh đạo và triển khai thực hiện nhiệm vụ.

**Ban biên tập:** Thưa đồng chí, với những kết quả đạt được, cũng như còn một số mặt hạn chế, vậy trong quí II/2022, cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nào?

**Đồng chí Lê Đức Thọ:**

*Thứ nhất,*tiếp tục lãnh đạo quán triệt sâu chủ đề năm 2022 “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” làm chuyển biến nhận thức và hành động trong Đảng bộ và Nhân dân; tuyên truyền về nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh Covid -19 và chuyển trạng thái bình thường mới, phục hồi phát triển nhanh, bền vững kinh tế - xã hội. Đặc biệt là phải phát huy tính “Sáng tạo” trong thực hiện nghị quyết, nhằm thúc đẩy quá trình “Phát triển” nhanh và bền vững để hiện thực hóa mục tiêu năm 2022 đạt tăng trưởng (GRDP) từ 8 - 8,5% trở lên, thu nhập bình quân đầu người đạt từ 49,5 triệu đồng/người trở lên. Tiếp tục chủ động ứng phó với nước mặn xâm nhập trong mùa khô năm 2022. Tập trung triển khai phong trào thi đua Đồng Khởi mới năm 2022, nhất là trong việc chọn xây dựng điển hình trên các lĩnh vực, để có giải pháp học tập, làm theo và vượt qua, đưa phong trào thi đua đi vào thực chất, là cách thức quan trọng để thực hiện thành công các mục tiêu đề ra.

*Thứ hai,*triển khai thực hiện có kết quả Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII *về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ* và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị. Tổng kết, tiếp tục cụ thể hóa rõ hơn gắn với yêu cầu chính trị trong giai đoạn hiện nay, việc triển khai thực hiện, xây dựng mô hình cụ thể trong thực hiện phương châm *“Tỉnh nắm tới xã, huyện nắm tới ấp, khu phố, xã nắm tới hộ gia đình”.* Xây dựng quy hoạch cán bộ 03 cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Củng cố, nâng chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng sau kiểm điểm, đánh giá cuối năm 2021.

*Thứ ba,*tiếp tục thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, bảo vệ sức khỏe, tính mạng và đời sống Nhân dân; đồng thời, triển khai tích cực các giải pháp tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Tỉnh ủy đề ra. Làm tốt công tác phòng chống thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại trong sản xuất, bảo đảm cung cấp nước ngọt cho người dân. Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống tàu cá khai thác thủy sản vi phạm vùng biển nước ngoài.

*Thứ tư,* tập trung chỉ đạo thực hiện có kết quả 11 công trình, dự án trọng điểm. Đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cầu Rạch Miễu 2, cầu Đình Khao, đầu tư đồng bộ hệ thống thủy lợi đa mục tiêu; kết nối, thúc đẩy doanh nghiệp đủ tiềm lực tài chính, công nghệ để đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp và đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp tỉnh Bến Tre. Đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công, ưu tiên nguồn vốn cho các công trình trọng điểm để tạo động lực phát triển. Phát triển mạnh mẽ các hoạt động du lịch và kinh tế du lịch; nâng cao hiệu quả các mô hình kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác,...) và liên kết chuỗi giá trị trong nông nghiệp, thúc đẩy nhanh phát triển ngành kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa qui mô lớn, có hiệu quả tốt. Triển khai có kết quả các Bản ghi nhớ hợp tác toàn diện, chiến lược với các tập đoàn, doanh nghiệp. Hoàn thành dự thảo Quy hoạch tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, thực hiện tốt các giải pháp khởi động nguồn thu ngân sách nhà nước. Quản lý, điều hành chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả, ưu tiên nguồn lực để thực hiện chi đầu tư phát triển, nhất là các công trình trọng điểm.

*Thứ năm,*quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, xã hội; lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ học kỳ II năm học 2021-2022. Khẩn trương, tích cực phối hợp Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về Đề án thành lập Trường Đại học thành viên thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh,...

Tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu việc làm và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; quản lý chặt công tác cấp giấy phép lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính trong cả hệ thống chính trị, trong đó, tập trung cải thiện Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; chủ động xây dựng kế hoạch, đề án chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương tích hợp vào Đề án chuyển đổi số của tỉnh; xây dựng cơ sở pháp lý đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số tại địa phương, khai thác sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội tại địa phương, nhất là lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, an ninh trật tự, nông nghiệp, du lịch, quản lý đất đai…Tập trung hoàn thành các công việc để tổ chức tốt các hoạt động và Lễ kỷ niệm 200 năm ngày sinh Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu, góp phần quan trọng nâng cao vị thế, uy tín, phục vụ cho sự phát triển của tỉnh.

Thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022; tăng cường triển khai các giải pháp nhằm tiếp tục giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là trong dịp lễ 30/4, 01/5. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống, kéo giảm và đi đến chấm dứt tình trạng tàu cá của tỉnh khai thác hải sản vi phạm vùng biển nước ngoài. Tập trung kéo giảm phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông. Xây dựng và bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân.

*Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!*

**2. Đưa phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” đi vào thực chất**

 ***Bùi Văn Bia, Uỷ viên BTVTU, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh uỷ***

***1.*** Năm 2021, năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và hơn 01 năm toàn Đảng bộ tỉnh tập trung triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI về *“Phát động Phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030”*(Chỉ thị số 01-CT/TU); qua hơn 01 năm thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU, có thể đánh giá, phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” thật sự đã trở thành 01 nhiệm vụ trọng tâm, được các cấp ủy dồn nhiều tâm sức lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, tạo được sự đồng thuận cao, tích cực hưởng ứng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh với tinh thần *“Đồng thuận - Sáng tạo”* theo chủ đề Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2021; nhiều nơi xác định nội dung thi đua *“Hai chân - Ba mũi”* bằng những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khá cụ thể, bước đầu đã đạt được những kết quả quan trọng, một số nơi đã xây dựng được nhân tố điển hình trên các lĩnh vực xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; đặc biệt là trong đợt cao điểm thi đua “Đồng Khởi mới” trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo Kế hoạch số 4189/KH-UBND, ngày 20/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Những kết quả trong năm 2021 cho thấy hiệu ứng tích cực và tác động của phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” đối với quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp, từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, của tập thể và cá nhân. Đây là động lực để tiếp tục hiện thực hoá khát vọng xây dựng, phát triển quê hương Bến Tre ngày càng phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

*Tuy nhiên,* như nhận định, đánh giá của Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 7 tổng kết việc thực hiện Nghị quyết và Chỉ thị số 01-CT/TU năm 2021, kết quả phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” chưa đạt như mong đợi: Công tác tuyên truyền, phát động, tuy có nhiều nỗ lực, nhưng chưa thật sự tạo được sự quan tâm sâu sắc của cộng đồng. Tinh thần “Đồng Khởi” chưa được phát huy mạnh mẽ và lan tỏa rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; chưa thật sự tạo được khí thế thi đua “Đồng Khởi mới” theo phương châm *“Hai chân - Ba mũi”* trong giai đoạn mới. Một số nơi phong trào chỉ mới dừng lại trong hệ thống chính trị, chưa lan tỏa, chưa thật sự là phong trào sâu rộng của Nhân dân. Công tác triển khai quán triệt và cụ thể hóa thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU ở một số đơn vị, địa phương còn chậm so với yêu cầu và chưa thật sự đồng bộ ở các cấp, các ngành. Tinh thần *“ngành ngành thi đua, nhà nhà thi đua, người người thi đua”* với tinh thần “Đồng Khởi mới” nhiều nơi chưa xác định rõ nội dung, tiêu chí để quán triệt và triển khai thực hiện, nên còn lúng túng trong việc chọn xây dựng “Điển hình” để thực hiện phương thức thi *đua “Học tập - Bắt kịp - Vượt qua”*. Việc theo dõi, phát hiện nhân tố mới để bồi dưỡng xây dựng điển hình và nhân rộng chưa thường xuyên; công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) và các tổ chức chính trị - xã hội (CT - XH) các cấp chưa thường xuyên, thiếu cụ thể,...

***2.*** Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022 xác định: *“Tiếp tục khơi dậy và lan tỏa mạnh mẽ phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” trong mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội; triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm tạo sự đồng thuận cao, nhận thức đầy đủ, nắm vững tinh thần, nội dung thi đua từng cơ quan, đơn vị, địa phương; khơi dậy và phát huy ý chí, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm đưa phong trào thi đua đi vào thực chất”* (Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy).

Để đưa phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” đi vào thực chất và đạt hiệu quả thiết thực, các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị cần thống nhất nhận thức và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

*Trước hết,* tập trung tuyên truyền nội dung, kết quả đạt được và những hạn chế trong thực hiện Chỉ thị 01-CT/TU, nhằm cổ vũ, động viên phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” lan tỏa sâu, rộng trong Nhân dân, nhất là đẩy mạnh việc tuyên truyền, phát động trong toàn lực lượng đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia bằng những hành động cụ thể thiết thực, hiệu quả. Phong trào chỉ phát triển sâu, rộng, đạt hiệu quả cao một khi có sự đồng thuận, hưởng ứng và tham gia của đông đảo Nhân dân, thật sự là phong trào của Nhân dân. MTTQVN, các tổ chức CT - XH, hội quần chúng các cấp phải làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, nhằm đạt mục tiêu giúp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân: ***Hiểu đúng - Nhận thức sâu - Đồng thuận cao - Tích cực hưởng ứng thực hiện***, tạo thành phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng, đồng bộ và liên tục, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

*Thứ hai,* việc chọn nội dung thi đua theo phương châm *“Hai chân - Ba mũi”* phải bám sát chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, *“Hai chân”* là mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, *“Ba mũi”* là những giải pháp đột phá nhằm thực hiện đạt kết quả mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm ấy; nội hàm *“Hai chân - Ba mũi”*phải được xác định phù hợp với từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, không rập khuôn, sao chép; có thể thực hiện xuyên suốt trong một vài năm hoặc cả nhiệm kỳ; hay thay đổi mỗi năm, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Vấn đề là chọn nội dung phải mang tính trọng tâm, đột phá, không dàn trãi, lĩnh vực nào cũng có.

*Thứ ba,* việc chọn nội dung thi đua đúng, trúng chỉ mới là điều kiện *“cần”*; vấn đề là làm sao triển khai phương thức thi đua phù hợp, đây là điều kiện *“đủ”* của phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”; phương thức thi đua được xác định trong Chỉ thị số 01-CT/TU chính là phương châm *“Học tập ‘điển hình’, bắt kịp ‘điển hình’, vượt qua ‘điển hình’”*. Do vậy, khi triển khai thực hiện các nội dung thi đua (*“Hai chân - Ba mũi”*), thì việc quan trọng phải làm là tiến hành chọn, xây dựng cho được “điển hình” trên từng lĩnh vực và từ “điển hình” đó, phải được xác định thành hệ thống các tiêu chuẩn, tiêu chí để các tập thể, cá nhân còn lại làm cơ sở thi đua *“Học tập, bắt kịp, vượt qua”*.

Định kỳ, khi tiến hành sơ kết, đánh giá, không chỉ đánh giá kết quả thực hiện nội dung thi đua (*“Hai chân - Ba mũi”*), mà còn phải đánh giá kết quả xây dựng “điển hình” và việc thực hiện phương thức thi đua *“Học tập - Bắt kịp - Vượt qua”*.

*Thứ tư,* phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” cần được quan tâm đổi mới hình thức, phương pháp, cách thức tiến hành theo hướng cụ thể, hiệu quả, sáng tạo, tạo sự lan tỏa, cảm hứng hành động, thôi thúc cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng và có những đóng góp thiết thực. Từng nơi phải có kế hoạch phát động phong trào thi đua hàng năm, chọn nội dung, trọng tâm thi đua một cách cụ thể. Từng lĩnh vực chọn và tập trung xây dựng “điển hình” để làm cơ sở cho việc triển khai phát động phong trào. Thước đo của kết quả phong trào thi đua phải cụ thể và thiết thực, đóng góp rõ vào kết quả hoàn thành nhiệm vụ, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống người dân. Quá trình thực hiện cần kịp thời phát hiện các nhân tố mới, có cách làm sáng tạo, hiệu quả để biểu dương, khen thưởng và nhân rộng.

***Tóm lại,*** có thể coi phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”là một giải pháp quan trọng nhằm huy động sức mạnh tổng hợp, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, cả trong và ngoài tỉnh vào quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; do vậy, từ việc tổ chức phát động, đến cách thức thi đua phải hết sức sáng tạo, thực chất và kết quả thi đua phải được lượng hóa, đánh giá được hiệu quả, tác động đến mọi mặt đời sống, kinh tế - xã hội. Kiên quyết khắc phục tình trạng hình thức, đối phó, kiểu “đầu voi đuôi chuột”,... Từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân tỉnh nhà phải xem thi đua “Đồng Khởi mới” vừa là niềm tự hào, vừa là trách nhiệm lớn lao để đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương.

**3. Dấu ấn truyện Lục Vân Tiên đối với văn hóa người Việt ở Nam Bộ**

Hơn 150 năm, kể từ khi tác phẩm *Lục Vân Tiên* của ông thầy đồ mù Nguyễn Đình Chiểu ra đời cho đến nay, ở Nam Bộ dường như chưa có tác phẩm truyện thơ nào có thể so sánh ngang hàng với nó. Chỉ thấy từ đầu thế kỷ XX, người ta thường so sánh giá trị và ý nghĩa tác phẩm này với *Truyện Kiều* của đại thi hào Nguyễn Du. Điều đó cho thấy tầm vóc tác phẩm này lớn đến bực nào. Nếu với *Truyện Kiều*, xuất hiện các loại hình văn học nghệ thuật như *lẩy Kiều, tập Kiều, bói Kiều, đố Kiều, vịnh Kiều*,… mang đặc trưng của văn hóa dân gian miền Trung và miền Bắc thì ở miền Nam, cũng có rất nhiều loại hình văn học nghệ thuật ra đời trên cơ sở truyện *Lục Vân Tiên* như *Nói thơ Vân Tiên, kể Vân Tiên, hò Vân Tiên*,… Đặc biệt là Nói thơ Vân Tiên từng một thời vang danh mà đến nay các cụ cao niên vẫn thường hay ngâm ngợi.

Không những được in và tái bản nhiều lần bằng chữ Nôm, quốc ngữ và tiếng Pháp, tác phẩm *Lục Vân Tiên* còn đi vào các loại hình văn học, thơ ca dân gian, ca cổ, cải lương, phim ảnh,… Đầu thế kỷ XX, nhiều tác giả còn dựa vào truyện sáng tác các tuồng cải lương như *Lục Vân Tiên* (tuồng), *Bài ca Lục Vân Tiên* (theo điệu cải lương), *Bùi Kiệm Dặm*, *thơ Bùi Kiệm, Vè Bùi Kiệm, Nguyệt Nga gặp Bùi Kiệm* (ca vọng cổ), *Nguyệt Nga cống Hồ* (tuồng)*,*… Bên cạnh đó, tác giả Trần Phong Sắc còn dựa vào truyện để sáng tác và xuất bản thêm tập truyện *Hậu Vân Tiên diễn ca* (Sài Gòn, 1925)*,* tác giả Nguyễn Bá Thời viết *Hậu Vân Tiên* (Sài Gòn, 1932), tác giả Hoành Sơn cũng có tập *Hậu Vân Tiên* (Sài Gòn, 1933)*,…* để viết tiếp câu chuyện, cung cấp cho người đọc thêm nhiều nội dung mới đầy hấp dẫn. Thời gian gần đây, đạo diễn Phương Điền còn dựng thành phim truyện *Lục Vân Tiên*, ca sĩ Bùi Tiến Đạt ra mắt vở nhạc kịch *Tiên Nga*, v.v..

Trong *Lục Vân Tiên,* Nguyễn Đình Chiểu dùng lẽ ghét - thương “Bởi chưng hay ghét cũng là hay thương”, các phạm trù đạo đức tốt - xấu, chính - tà, thiện – ác để thể hiện quan điểm ca ngợi, bảo vệ cái tốt, cái hay, cái đẹp và phê phán, “ghét cay, ghét đắng” cái xấu, cái ác. Đồng thời, qua cốt truyện, nói lên cốt cách con người trượng nghĩa mà người Nam Bộ rất chuộng đó là thấy việc bất bình phải ra tay can thiệp: *“Kiến nghĩa bất vi vô dõng dã / Lâm nguy bất cứu mạc anh hùng”*. Vì việc nghĩa, người ta không nề hà khó nhọc, chẳng quản gian lao, kể cả hy sinh quyền lợi của mình, xả thân vì nghĩa cả mà không cần một sự đền đáp nào như chàng Hớn Minh, ông Tiều, ông chài,... Trên thực tế, vùng đất phương Nam đã từng có những sự kiện như thế, như ông Thái Hữu Kiểm vì bất bình đã vượt đường xa ngàn dặm đi bộ ra Huế để kiện xã Hạt đắp đập ngăn dòng chảy con sông khiến dân không vào chợ Trong (chợ Ba Tri) họp chợ được, được vua Minh Mạng xử thắng kiện, từ đó ông nổi danh “ông già Ba Tri”. Hay gương bà Nguyễn Thị Tồn (Cần Thơ) cũng đi bộ ra Huế để minh oan cho chồng là Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa,v.v.. Đặc biệt, tinh thần vì nước quên thân cũng được Nguyễn Đình Chiểu ca ngợi và được sĩ phu, nhân dân Nam Bộ và cả nước đồng tình. Đây chính là đạo lý ngàn đời của dân tộc.

Trong *Lục Vân Tiên*, người ta thấy được tinh thần Khổng - Mạnh với những nguyên tắc trung - hiếu - tiết - nghĩa; tu, tề, trị, bình; hành, tàng, xuất, xử; tam cương, ngũ thường; công, dung, ngôn, hạnh; tam tòng, tứ đức, v.v.. vốn là hệ tư tưởng chủ đạo thời phong kiến mà những lưu dân hoặc ít hoặc nhiều mang theo trong quá trình đến vùng đất phương Nam để xây dựng cuộc sống mới. Các yếu tố trung, hiếu (Vân Tiên), tiết hạnh (Nguyệt Nga), trượng nghĩa (Hớn Minh, ông Tiều, ông Chài,…), ẩn sĩ (ông Quán, ông Chài),… đều có đầy đủ trong tác phẩm. Mỗi nhân vật đều có một nét độc đáo riêng, có khi là một cá tính nhưng không trùng lắp, khiến người ta nhớ mãi. Đây là một trong những giềng mối giúp người Nam Bộ dễ dàng tiếp nhận *Lục Vân Tiên*. Vì vậy, người ta dễ dàng tâm đắc những câu tuyên ngôn về tu thân và xử thế: *“Trai thời trung hiếu làm đầu / Gái thời tiết hạnh là câu trau mình”; “Kiến nghĩa bất vi vô dũng dã / Lâm nguy bất cứu mạc anh hùng”, “Khoan khoan ngồi đó chớ ra / Nàng là phận gái ta là phận trai”* (tinh thần “nam nữ thụ thụ bất thân”),… Đặc biệt, tinh thần “Gái chính chuyên chỉ có một chồng”, chồng mất thì thủ tiết ở vậy nuôi con được tác giả rất đề cao và Nhân dân thấy đó là việc phải, nên làm. Và trong thực tế, đã có nhiều tấm gương như thế, điển hình như bà Lê Thị Mẫn (1782 - 1862), sau khi chồng mất, quyết định ở vậy nuôi con ăn học thành tài hay Nguyễn Thị Khuê (1864 - 1921) theo gương Kiều Nguyệt Nga sương cư thủ tiết, ở vậy nuôi con, thế nên trong bút hiệu mới có chữ Sương: Sương Nguyệt Anh,...

Ở *Lục Vân Tiên*, người ta tìm thấy tinh thần Phật giáo với thuyết nhân quả và câu chuyện kết thúc có hậu. Đây chính là yếu tố thu hút người đọc bởi lẽ, họ đã quen với những câu chuyện như thế để làm điểm tựa, cứu cánh cho đời sống tinh thần của mình nơi vùng đất mới. Thậm chí, tác giả còn cho nhân vật chính diện nương nhờ cửa Phật để chờ ngày gặp lại Vân Tiên, cùng ra trận giết giặc thỏa chí tang bồng. Kết cục đều được ân đền oán trả, người tốt như Tiểu đồng, Hớn Minh, Tử Trực, Lục Vân Tiên, Kiều Nguyệt Nga,… thì được danh thơm, sống hạnh phúc, còn những kẻ làm ác như Bùi Kiệm, Trịnh Hâm, cha con Võ Thể Loan, quan Thái sư... đều nhận hình phạt thích đáng. Tinh thần Lão giáo thời kỳ bấy giờ đã hòa nhập vào tín ngưỡng dân gian cũng được đưa vào tác phẩm. Tiểu đồng khi hay tin chủ mất đã lấy vật dụng còn lại chôn thành nấm mồ, chịu tang và hàng ngày lo hương khói; Kiều Nguyệt Nga cũng ôm bức họa và chịu tang,... Do vậy, đây chính là một tập đại thành về tư tưởng, về “phong hóa” người Việt, thỏa mãn mọi tầng lớp nhân dân, kể cả các nhà nho hay những bậc thức giả khó tính nhất.

Điểm đặc biệt nữa ở *Lục Vân Tiên* là Nguyễn Đình Chiểu sử dụng nhiều ngôn ngữ dân gian kết hợp với văn học bác học (dẫn nhiều điển tích sách xưa). Lời văn không gọt giũa mà gần gũi với lời ca, lời kể dân dã, mộc mạc, mang phong cách bình dân như lời ăn tiếng nói hàng ngày nên được nhiều tầng lớp nhân dân tiếp nhận, lưu truyền rộng rãi. Vả lại, có những chỗ, cách hành xử của nhân vật dù có lúc thô cứng, bộc trực, dân dã kiểu Nam Bộ nhưng đọc *Lục Vân Tiên*, người ta thấy mình trong đó, và vì lẽ đó, *Lục Vân Tiên* sống mãi trong lòng Nhân dân Nam Bộ.

Chính vì vậy, truyện *Lục Vân Tiên* của Nguyễn Đình Chiểu không chỉ dừng lại ở giá trị nghệ thuật, văn chương thông thường mà hàm chứa trong đó là cả một ý thức hệ tư tưởng với rất nhiều giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc về đạo làm người, về đối nhân xử thế,… Giá trị của nó không chỉ dừng lại ở một giai đoạn lịch sử, tiếng nói của ông không còn là của cá nhân nữa mà là tiếng nói của thời đại khi vùng đất phương Nam vừa được khai phá xong, đang ổn định cuộc sống mới và định hình, hoàn thiện đời sống văn hóa. Những giá trị đạo đức, văn hóa của tác phẩm hàm chứa hồn cốt, tinh túy của cá tính con người miền Nam mà sau này người ta tổng hợp, khái quát và lưu giữ cho đến hôm nay. Đó mới thật sự là giá trị bền vững của tác phẩm *Lục Vân Tiên* và những giá trị đạo đức mà Nguyễn Đình Chiểu xiển dương thông qua sáng tác của mình.

Trong thời kỳ đấu tranh chống giặc ngoại xâm, chủ nghĩa yêu nước trong truyện *Lục Vân Tiên* là sợi chỉ đỏ xuyên suốt tạo nguồn cảm hứng hành động, tiếp thêm sức mạnh để các chiến sĩ nêu cao quyết tâm đánh giặc và thắng giặc. Chính vì thế mà chuẩn bị vào Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968), chiến sĩ cách mạng Trần Bạch Đằng với bút danh Hưởng Triều đã cảm tác:

*“Dưới hầm đọc Lục Vân Tiên*

*Còn nghe vó ngựa bình Phiên thuở nào*

*Tàu dừa gió động xôn xao*

*Như hồn Đồ Chiểu trăng sao hiện về…*

*Cụ Đồ ơi những vần thơ*

*Trăm năm thành đạt giấc mơ anh hùng*

*Đọc Vân Tiên giữa Thu Đông*

*Mùa xuân sắp đến chiến công lẫy lừng…*

*Việt Nam dân tộc anh hùng*

*Mỗi người dân một anh hùng Vân Tiên…”.*

Đối với thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay, giá trị tư tưởng, đạo đức, văn hóa mà Nguyễn Đình Chiểu gửi gắm trong *Lục Vân Tiên* vẫn còn nguyên giá trị và phát huy với đạo làm người xuyên suốt, giúp các địa phương trong cả nước, trong đó có Bến Tre thực hiện tốt hơn phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện, gia đình hạnh phúc, tiến bộ (theo Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy Bến Tre); các phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, xây dựng xã văn hóa, nông thôn mới và đô thị văn minh,... Đó còn là tinh thần tiến công trong công việc và cuộc sống, luôn chiến đấu vượt qua mọi thử thách, khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Đặc biệt là đạo trừ gian cùng lẽ “ghét - thương” của ông; nếu trước đây kẻ gian là bè lũ xâm lăng cùng bọn phản dân, hại nước, thì nay, kẻ gian đó có thể là những kẻ tham nhũng, sâu dân mọt nước, là những thói hư tật xấu mà con người mắc phải,...

Tóm lại, Nguyễn Đình Chiểu tuy mù mắt nhưng sáng lòng, là người chiến sĩ văn hóa của nhân dân; sống, chiến đấu và dựa vào truyền thống tốt đẹp của dân tộc, coi đó là cứu cánh cho tư tưởng, hành động và sáng tác của mình. Thơ văn của ông thật sự là đỉnh cao của chủ nghĩa yêu nước cuối thế kỷ XIX. Ý chí của ông không những tiêu biểu cho khí phách anh hùng của dân tộc ở thời đại ông sống mà còn hun đúc nên “hồn thiêng” cho các phong trào yêu nước trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ sau này. Chính vì thế, Nguyễn Đình Chiểu tuy sống một đời nhưng di sản truyền đến muôn đời. Đạo đức, văn hóa của cá nhân ông đã hòa quyện thành đạo đức của cả dân tộc không chỉ ở thời đại ông mà cho đến sau này và cả hôm nay. Nó từ lâu đã trở thành phương châm sống, chiến đấu của nhân dân ta, trong đó có người dân Bến Tre. Cho đến nay, đọc *Lục Vân Tiên* người ta vẫn thấy cái hay, cái tài của Nguyễn Đình Chiểu là đã tạo dựng cho tác phẩm một chỗ đứng vững chắc, có giá trị xuyên suốt thời gian. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống cốt lõi trong ấy vẫn đáng để cho các thế hệ hôm nay và mai sau chiêm nghiệm, học tập, noi theo.

**Đặng Văn Tuấn - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

**4. Vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

Ngày 18/5/2021 Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 01-KL/TW về *tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*(Kết luận 01). Năm năm qua, các cấp uỷ, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị 05, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, khá toàn diện, với nhiều cách làm mới, sáng tạo, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, có sức lan toảtrong Đảng và toàn xã hội. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã từng bước đi vào nền nếp, trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thúc đẩy việc tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, nhất là vai trò tiên phong, gương mẫu của các đồng chí đứng đầu; góp phần kiềm chế, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Những kết quả nêu trên là nhân tố quan trọng, góp phần vào sự thành công Đại hội XIII của Đảng, của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Kết luận cũng chỉ rõ: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nơi, có lúc chưa quyết liệt, chưa kịp thời, chưa sát thực tế; một số người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị chưa thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm, còn thụ động, trông chờ, ỷ lại, thiếu sáng tạo trong triển khai thực hiện Chỉ thị 05. Việc tu dưỡng, rèn luyện, làm theo Bác, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt người đứng đầu chưa thường xuyên; một số cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm các quy định của Đảng, vi phạm pháp luật. Việc thực hiện Chỉ thị 05 gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị và giải quyết các khâu đột phá, các vấn đề cấp bách, bức xúc còn lúng túng, hiệu quả chưa cao. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc còn bị động, kết quả chưa cao. Việc phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác chưa kịp thời, thiếu sức thuyết phục. Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống chưa mạnh mẽ; tự phê bình và phê bình có nơi, có lúc còn hình thức.Công tác kiểm tra, giám sát của nhiều cấp uỷ đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt, hiệu quả cảnh báo, phòng ngừa vi phạm chưa cao.

Để học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành lối sống, nếp nghĩ, cách làm của từng cán bộ, đảng viên, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy tốt vai trò nêu gương của mình trong học tập và làm theo Bác.

*Thứ nhất,*mỗi cán bộ, đảng viên cần phải phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương trong học tập và làm theo Bác. Việc nêu gương phải thực hiện cả đối với bản thân mình, đối với người và đối với công việc; phải làm gương thường xuyên từ việc nhỏ đến việc lớn, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói đi đôi với làm. *Đối với mình*, phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày*. Đối với người*, phải giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, luôn khoan dung, độ lượng*. Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, đặt lợi ích quốc gia dân tộc, của tập thể và của nhân dân lên trên hết, trước hết.

 *Thứ hai,*người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, học tập, sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và nhân dân. “Việc tự giác nêu gương để khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu“trên trước, dưới sau”, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, “dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám nói, dám đột phá sáng tạo và dám đương đầu với khó khăn, thử thách”, hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn. “Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ hơn nữa giữa Đảng với dân, thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”, “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”.

*Thứ ba,*nêu gương của cán bộ, đảng viên về học tập và làm theo Bác phải thông qua hoạt động thực tiễn, bằng hoạt động thực tiễn để phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Thông qua hoạt động thực tiễn và bằng hoạt động thực tiễn sẽ xuất hiện, phát hiện những tấm gương điển hình tiên tiến, những việc làm tốt, cách làm hay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở “Hô hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã”. Mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cần phát huy vai trò nêu gương trong hoạt động thực tiễn, bằng những việc làm cụ thể. Phải “miệng nói tay làm, phải tuỳ hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết. Muốn vậy cán bộ phải làm gương mẫu”. Chỉ có thông qua hoạt động thực tiễn, những tấm gương về học tập và làm theo Bác mới được lan tỏa và in đậm trong mỗi cơ quan, đơn vị và trở thành mẫu số chung để mọi người học tập và làm theo. Đồng thời, cũng là điều kiện, tiêu chuẩn để kiểm tra, đánh giá phẩm chất và năng lực của cán bộ, đảng viên và kết quả thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của mỗi cơ quan, đơn vị. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải “chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm”; nói đi đôi với làm, đã nói thì phải làm, đã làm thì phải có hiệu quả vì lợi ích chung của tập thể, của Nhân dân.

*Thứ tư,*các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể đưa nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nghị quyết của đảng bộ cấp mình gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu. Kịp thời phát hiện, nhân rộng và tôn vinh, khen thưởng những gương điển hình tiên tiến. Mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cần phát huy vai trò, trách nhiệm làm gương, nêu gương về “cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”; nghiêm túc tự phê bình và phê bình; đấu tranh không khoan nhượng với các biểu hiện “tránh việc mới, né việc khó”, thờ ơ, vô cảm trước những bức xúc của nhân dân. Nêu gương về phong cách lãnh đạo dân chủ, khoa học, nói đi đôi với làm, toàn tâm, toàn ý với công việc; sâu sát thực tiễn, gần dân, trọng dân, tin dân hiểu dân, gắn bó với nhân dân; rèn luyện lối sống giản dị, tiết kiệm, chống xa hoa, lãng phí.

**(Theo Tạp chí Tuyên giáo)**

**5. Chuyển đổi số trong đột phá phát triển du lịch tỉnh Bến Tre**

Trong 02 năm (2020 - 2021), ngành du lịch cùng với các ngành dịch vụ khác chịu ảnh hưởng nặng nề do tình hình dịch bệnh Covid-19, kinh doanh du lịch truyền thống với hình thức tiếp cận trực tiếp khách hàng, lưu thông tin khách hàng trên giấy tờ, giới thiệu sản phẩm đến khách hàng bằng hình thức phát tờ rơi không còn phù hợp. Việc áp dụng mô hình kinh doanh du lịch hiện đại và các kênh đại lý du lịch trực tuyến ngày càng nhiều, thị trường du lịch đang cực kỳ cạnh tranh và những thay đổi, xu hướng mới giúp việc trải nghiệm tương tác, dịch vụ du lịch tiện lợi mọi lúc mọi nơi chính là mong muốn của du khách.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ trong phát triển du lịch ngày càng được quan tâm, triển khai thực hiện và đạt hiệu quả cao. Công tác thông tin, tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá du lịch được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch quan tâm và thực hiện thường xuyên, luôn đổi mới về cách thức, phương thức nội dung nên ngày càng thu hút được nhiều du khách trong và ngoài nước biết và đến tham quan tại tỉnh Bến Tre. Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trên cả nước được tăng cường và ngày càng mở rộng.

**Du lịch Bến Tre tiếp cận và vận dụng chuyển đổi số trong hoạt động**

Ngành du lịch Bến Tre đang có nhiều khởi sắc và phát triển, đặc biệt là sau khi Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 22 thực hiện Nghị quyết số 08 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đồng thời, cùng với sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh trong việc ưu tiên thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch thông qua Nghị quyết số 01 (*về chuyển đổi số tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*) và Đề án số 02 (*phát triển du lịch tỉnh Bến Tre năm 2030*) là động lực cho toàn ngành Du lịch phấn đấu, vận dụng và đưa vào công nghệ mới phục vụ hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

Về nhận thức của các cấp các ngành, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng dân cư về vị trí, vai trò của việc phát triển du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng được nâng lên. Cơ sở hạ tầng xã hội được tỉnh quan tâm đầu tư, đến nay cơ bản hoàn thiện tạo điều kiện thuận lợi cho du khách và nhà đầu tư tiềm năng tiếp cận với các khu, điểm du lịch nằm trong vùng quy hoạch du lịch. Cơ sở vật chất kỹ thuật ngày càng phát triển theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Nguồn nhân lực phục vụ cho ngành được cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị quan tâm thường xuyên mở các lớp đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ nên chất lượng ngày càng được nâng lên theo hướng chuyên nghiệp.

Với mục tiêu đưa ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông xây dựng hệ sinh thái các sản phẩm du lịch của tỉnh Bến Tre nhằm nâng cao chất lượng phục vụ du khách, thúc đẩy, đóng góp vào việc phát triển kinh tế xã hội bền vững, tạo lợi ích tương hỗ giữa 3 đối tượng: du khách, chính quyền và doanh nghiệp. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp nhận sản phẩm của Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp tỉnh “Ứng dụng công nghệ 4.0 trong phát triển du lịch thông minh tỉnh Bến Tre” bằng 02 ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), được tích hợp trên nền tảng các mạng xã hội của giai đoạn 1 và đưa vào sử dụng với những tính năng: Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh du lịch Bến Tre. Thông tin về lịch sử, văn hóa, danh thắng; cung cấp, cập nhật thông tin chính xác, đầy đủ và kịp thời về các hoạt động du lịch, các chương trình, sự kiện nổi bật của tỉnh nhằm quảng bá thương hiệu du lịch của Bến Tre, thu hút du khách trong và ngoài nước.

Cung cấp, cập nhật thông tin chính thống về chất lượng, giá cả của các dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh Bến Tre (dịch vụ lưu trú, lữ hành, vận tải, ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe, cửa hàng bán lẻ xăng dầu, máy giao dịch tự động - ATM và các dịch vụ khác liên quan đến khách du lịch) để du khách có sự lựa chọn tốt nhất, phù hợp nhu cầu khi đến với tỉnh Bến Tre. Cung cấp các video về du lịch, sổ tay điện tử, các điểm đến, tư vấn thông tin du lịch dựa vào tính năng tự động xác định địa điểm qua định vị, tư vấn lịch trình, chỉ đường, gợi ý các địa điểm ăn uống, khách sạn, nhà hàng, sự kiện nổi bật, dịch vụ ngân hàng, y tế, phương tiện di chuyển, thông tin dịch vụ…và bản đồ 3D trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Cập nhật những thông tin hữu ích cho du khách khi đến tham quan, du lịch tại Bến Tre: bản đồ du lịch, thời tiết, khuyến cáo những điều du khách được làm và không được làm, đường dây nóng hỗ trợ khách trong trường hợp cần thiết.

Tăng cường tương tác giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và khách du lịch nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch; từng bước nâng cao chất lượng, thương hiệu và hình ảnh du lịch Bến Tre. Thực hiện liên kết, hợp tác, khai thác các dịch vụ quảng bá sản phẩm, thương hiệu và các hoạt động dịch vụ du lịch khác. Địa chỉ truy cập Cổng thông tin du lịch tỉnh Bến Tre: http://bentretourism.vn; địa chỉ tên Ứng dụng du lịch trên thiết bị thông minh trên App Store (IOs) và CH Play (Android): Ben Tre Tourism được chạy trên thiết bị di động hệ điều hành IOS và Android.

**Chuyển đổi số đồng loạt từ cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp đến cộng đồng dân cư**

Trong thời đại công nghệ phát triển nhanh chóng, khoảng cách địa lý không còn là rào cản lớn hạn chế sự kết nối các thị trường kinh tế, trong đó có thị trường kinh doanh du lịch. Các đơn vị, doanh nghiệp du lịch cần tận dụng và khai thác triệt để mạng lưới kinh doanh dựa vào ứng dụng công nghệ, từ đó quảng bá và thu hút ngày càng nhiều hơn du khách; góp phần không ngừng gia tăng giá trị của ngành du lịch trong nền kinh tế.

Để phát huy thành quả từ sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp tỉnh, trong thời gian tới, ngành Du lịch Bến Tre (cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, cộng đồng dân cư và du khách) tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp cận các xu hướng quảng bá du lịch với nhiều công nghệ mới như công nghệ thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) hay trí tuệ nhân tạo (AI), … và còn nhiều công nghệ hiện tại khác nhằm tăng cường áp dụng công nghệ số tạo nên những điểm đến thông minh, tăng cường lượng thông tin và cách thức truyền tải đến du khách một cách kịp thời, cải thiện chất lượng dịch vụ cũng như nâng cao giá trị trải nghiệm trong chuyến đi, qua đó đảm bảo sự phát triển bền vững cho du lịch. Những người làm du lịch buộc phải tự nâng cấp mình, nâng cấp hệ thống, trang bị tri thức về công nghệ số. Việc vận dụng và đưa vào sử dụng ứng dụng công nghệ 4.0 trong du lịch góp phần mang hình ảnh du lịch “Sinh thái sông nước Xứ Dừa”. Điểm đến an toàn, thân thiện, chất lượng đến với du khách trong vào ngoài nước, đồng thời lan tỏa vẻ đẹp mộc mạc, hiền lành, mến khách, “đón khách như đón người thân trở về” của người dân Đồng Khởi Bến Tre.

**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

**6. Phòng, chống cháy, nổ trong mùa khô năm 2022**

Cháy, nổ là hiểm họa có thể xảy ra bất cứ lúc nào, gây thiệt hại về con người, tài sản và ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường. Đặc biệt vào mùa khô với tình trạng nắng nóng kéo dài khiến khả năng cháy, nổ tăng cao, chỉ một chút chủ quan, lơ là, mất cảnh giác gây ra cháy, nổ và hậu quả để lại rất nặng nề.

Trong thời gian qua, nhận thức được tầm quan trọng của công phòng cháy và chữa cháy (PCCC) nhất là vào thời điểm mùa khô, lãnh đạo các cấp, ngành và địa phương đã phát huy vai trò tích cực, triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC. Trong đó, Công an tỉnh (Cơ quan thường trực PCCC tỉnh) đã ban hành và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và chính quyền các cấp thực hiện tốt các biện pháp, giải pháp an toàn PCCC tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, khu dân cư, hộ gia đình. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, kiểm tra an toàn PCCC&CNCH đối với chợ, trung tâm thương mại, đồng thời, phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân tham gia PCCC trên địa bàn tỉnh, nhờ vậy đã từng bước nâng cao được nhận thức của người dân và kéo giảm được số vụ cháy cũng như thiệt hại do cháy gây ra.

Tuy nhiên, qua khảo sát nhận thấy ý thức về công tác PCCC của người dân tại các khu vực, địa phương chưa đồng đều, thậm chí tại một số nơi còn chưa cao, chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ trong công tác đấu tranh phòng chống “giặc lửa”. Một số người dân còn lơ là, mất cảnh giác không nhận thức được đầy đủ tác hại của cháy, nổ gây ra; còn chủ quan, bất cẩn trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt; sử dụng nhiều vật liệu dễ cháy trong xây dựng nhà ở, công trình; tồn chứa nhiều chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ vượt quá mức cần thiết… là những nguyên nhân thường dẫn đến cháy, nổ.

Thực tế cho thấy đầu năm 2022 xảy ra nhiều vụ cháy do người dân thiếu ý thức trong việc đốt cỏ, rác không trông coi, không chuẩn bị phương tiện chữa cháy để xử lý kịp thời đã gây cháy lan sang khu dân cư và nếu lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp không tổ chức chữa cháy kịp thời hậu quả xảy ra vô cùng nặng nề. Bên cạnh đó, tại rất nhiều cơ sở, doanh nghiệp với quy mô vừa và nhỏ thường không trang bị các phương tiện PCCC đảm bảo theo quy định, lực lượng PCCC tại chổ chưa được tổ chức huấn luyện các kỹ năng cơ bản về PCCC nên khi xảy ra cháy, nổ tại cơ sở thì lung túng, thiếu trang thiết bị phục vụ cho công tác chữa cháy[[1]](#footnote-1).

Trước tình hình khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp và dự báo năm 2022 tình trạng nắng nóng khéo dài từ đó gây ra nhiều tiềm ẩn dẫn đến cháy, nổ. Để hạn chế đến mức thấp nhất các sự cố về cháy, nổ xảy ra thì các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, chính quyền các cấp mà nòng cốt là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố, Công an các xã, phường, thị trấn tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền đến từng đơn vị, cá nhân, chủ động xây dựng các nội dung tuyên truyền PCCC&CNCH theo từng chuyên đề, đối tượng. Tổ chức xây dựng thực hiện hiệu quả các mô hình, điển hình tiên tiến về PCCC tại các khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề; hướng dẫn lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng triển khai thực hiện tốt hơn nữa công tác PCCC tại cơ sở, khu dân cư với phương châm 4 tại chổ “chỉ huy tại chổ, lực lượng tại chổ, phương tiện tại chổ, hậu cần tại chổ”. Bên cạnh đó, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật.

Đồng thời, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình phải thực hiện nghiêm và đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCCC đã được pháp luật quy định, tổ chức duy trì tốt các điều kiện an toàn PCCC trong suốt quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh sống. Trong đó, cần lưu ý một số nội dung như:

Đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp: Tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở cán bộ, công nhân viên thực hiện các nội quy bảo đảm an toàn PCCC; tng cường công tác kiểm tra an toàn PCCC để phát hiện và khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót về PCCC. Quản lý chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt; sắp xếp vật tư, hàng hóa gọn gàng đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC; thường xuyên vệ sinh công nghiệp và kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng, trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện PCCC, công cụ phá dỡ (hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy, bình chữa cháy; búa, kìm cộng lực, đèn pin, mặt nạ phòng độc, thang, dây hạ chậm, nguồn nước…). Xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ với nhiều tình huống giả định; tăng cường công tác thường trực, tuần tra, đảm bảo đủ lực lượng PCCC cơ sở để giải quyết kịp thời khi có cháy, nổ xảy ra…

Đối với các hộ kinh doanh trong các chợ, trung tâm thương mại: Phải chấp hành nghiêm các quy định an toàn PCCC đã được ban hành; không để hàng hóa lấn chiếm khoảng cách giữa các lô, sạp hàng đã quy định; tuyệt đối không kinh doanh, tàng trữ, sử dụng các chất đặc biệt nguy hiểm cháy như xăng dầu, cồn, gas và hóa chất dễ cháy khác ở trong nhà chợ; có niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, cấm hút thuốc ở những nơi có nguy hiểm về cháy, nổ. Trường hợp cần thiết phải sử dụng lửa, nguồn nhiệt phải bố trí khu vực riêng biệt và có các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy; tuyệt đối không thắp đèn, nến, hương thờ cúng và đốt vàng mã trong chợ và trung tâm thương mại; để hàng hóa dễ cháy cách bóng điện, chấn lưu đèn nê ông, bảng điện tối thiểu 0,5 m. Không dùng bóng điện sợi đốt để sấy hàng hóa; sử dụng quạt phải có lồng bảo hiểm; trang bị đảm bảo phương tiện chữa cháy ban đầu để xử lý kịp thời các tình huống xảy ra.

Đối với nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh và nhà ở hộ gia đình: Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về PCCC; việc lắp đặt, sử dụng hệ thống điện phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật điện, an toàn PCCC; sắp xếp, bảo quản vật liệu, vật tư, hàng hóa phải gọn gàng, ngăn nắp, dễ thấy, dễ lấy, dễ kiểm tra; quản lý chặt chẽ các loại nguồn lửa, nguồn nhiệt. Có giải pháp ngăn cháy lan, ngăn khói giữa khu vực sản xuất, kinh doanh với khu vực để ở, với cầu thang bộ chung của ngôi nhà, với lối thoát nạn trực tiếp ra bên ngoài; mua sắm, trang bị đảm bảo hệ thống, phương tiện, dụng cụ PCCC để xử lý chữa cháy kịp thời.

Đối với các chủ rừng, cơ quan quản lý rừng: Tăng cường công tác tuyên truyền PCCC và bảo vệ rừng; triển khai thực hiện nghiêm các quy định về PCCC rừng đối với từng cấp độ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng. Tổ chức thực hiện tốt công tác tuần tra, canh gác bảo vệ rừng; trang bị đảm bảo phương tiện chữa cháy tại chỗ; tổ chức huấn nghiệp nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC rừng và tổ chức diễn tập các kịch bản chữa cháy rừng theo các mức độ khác nhau để chủ động trong mọi tình huống…

Vì hạnh phúc và lợi ích của bản thân, gia đình và xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân luôn luôn cảnh giác, phòng ngừa sự cố, tai nạn, cháy, nổ; thực hiện tốt các quy định của pháp luật về PCCC&CNCH nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các nguy cơ cháy, nổ xảy ra.

**Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Bến Tre**

**7. Ngăn chặn bằng giả và tình trạng “chạy” bằng cấp**

Thời gian gần đây, ở một vài địa phương phát hiện tình trạng cán bộ, công chức, viên chức sử dụng bằng cấp, chứng chỉ giả không hợp pháp đang làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.Hiện tượng bằng giả và “chạy” bằng cấp đang gây nhiều bức xúc trong xã hội. Điều 9 Quy định 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm” có nêu hành vi bị cấm: “Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận giả, không hợp pháp”. Hành vi này cần phải xử lý nghiêm minh nhằm bảo đảm sự công bằng và góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự trong sạch, vững mạnh, đáp ứng ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực tế, việc sử dụng bằng giả đã xuất hiện từ lâu. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có các đợt thanh tra và phát hiện nhiều trường hợp dùng bằng giả. Với sai phạm này, rất nhiều người đã bị cách chức, chuyển công việc và bị xử lý nghiêm. Từ nhiều nguồn tin tố cáo, các cơ quan, tổ chức đã kiểm tra và phát hiện được nhiều người sử dụng bằng giả để thăng quan tiến chức, được tuyển dụng vào cơ quan nhà nước, đã có nhiều hình thức xử lý thích đáng nhằm làm trong sạch bộ máy cơ quan công quyền.

Việc cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có không ít người là đảng viên, sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận giả, không hợp pháp không phải ít. Điều này đã được Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ”, ở phần “biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống” nêu lên một hiện tượng “chạy bằng cấp”. Tức là, việc vi phạm đã trở thành một vấn đề cần phải đưa vào nghị quyết để điều chỉnh, nhằm khắc phục triệt để.

Trên thực tế, ngoài các bằng cấp về trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, các cán bộ, công chức, viên chức còn cần nhiều chứng chỉ về ngoại ngữ, tin học, các hạng/ngạch, các lớp bồi dưỡng theo chức vụ, vị trí công tác…, để đủ điều kiện nâng lương, chuyển ngạch, bố trí, bổ nhiệm. Bên cạnh, phần đông đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức tích cực học tập để có kiến thức và văn bằng chứng chỉ thì đâu đó vẫn còn một số trường hợp viện các lý do khác nhau để tránh việc học và tìm các cách khác nhau trái với qui định của pháp luật để có được bằng cấp, chứng chỉ, trong đó có những văn bằng không hợp pháp. Điều này rơi vào hiện tượng “lười học tập” mà Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã nêu. Có thể khẳng định rằng, với việc sử dụng bằng giả, bằng không hợp lệ đã gây ảnh hưởng lớn đến uy tín của các cơ quan, tổ chức Nhà nước; mất công bằng trong cán bộ, công chức, viên chức và ảnh hưởng lớn đến chất lượng của công việc.

Pháp luật nước ta đã có nhiều quy định chế tài hành vi sử dụng văn bằng, chứng chỉ không phù hợp. Nếu cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên sử dụng văn bằng chứng chỉ giả không chỉ bị xử lý theo quy định của pháp luật mà còn phải chịu kỷ luật của Đảng.

Để hạn chế tình trạng "chạy" bằng cấp trước hết quy trình cấp phát phôi bằng tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề cần phải chặt chẽ hơn. Ngoài ra, lãnh đạo các cấp quản lý nhà nước cần chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát thường xuyên và chặt chẽ, xử lý nghiêm những trường hợp dùng bằng giả, "chạy" bằng cấp. Bằng do cơ sở nước ngoài cấp khi được sử dụng làm điều kiện để tuyển dụng cần có quy định cụ thể, phải được thẩm định bởi cơ quan quản lý nhà nước.

Trong quá trình tuyển dụng, bố trí, bổ nhiệm cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, các tổ chức, cơ quan, đơn vị chỉ nên xác định tiêu chí bằng cấp là điều kiện cần chứ không phải là tiêu chí quan trọng nhất, duy nhất, mà đòi hỏi phải trải qua sát hạch, kiểm tra, thi tuyển một cách thực chất, khách quan, công bằng, minh bạch để tìm kiếm, lựa chọn được những cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực toàn diện nhất bố trí vào cương vị tương xứng.

Tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền, nâng cao đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức. Phải làm sao để những người làm việc trong bộ máy công quyền luôn đề cao ý thức tự trọng, đức tính liêm chính, có động cơ phấn đấu lành mạnh, nỗ lực tiến thân bằng tinh thần cầu thị, thực hiện học thật, bằng thật, năng lực thật, làm thật, kết quả thật để cống hiến công sức, tài năng, trí tuệ, tâm huyết của mình xây dựng tổ chức, cơ quan, đơn vị ngày càng vững mạnh, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công.

Việc sử dụng văn bản, chứng chỉ không phù hợp có thể coi là một hình thức suy thoái. Và việc sử dụng này nhằm mục đích thăng tiến, tăng lương hoặc được nhận thêm các đãi ngộ khác là biểu hiện không trung thực với Đảng. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải tuyệt đối tránh hành vi vi phạm này. Đã đứng trong hàng ngũ của Đảng và làm việc trong bộ máy công quyền, cán bộ, đảng viên, công chức không bao giờ được phép sử dụng bằng cấp giả, bằng cấp không đúng quy định. Vì đó không chỉ là hành vi gian dối đối với Đảng, Nhà nước, mà còn làm đảo lộn các giá trị văn hóa, đạo đức công vụ, gây xói mòn niềm tin trong Nhân dân.

**Diễm Phúc - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

**8. Nhận diện thông tin xuyên tạc, sai lệch, phản động và giải pháp phòng, chống**

Trong bối cảnh hiện nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông, nhất là internet và mạng xã hội thì các thông tin xuyên tạc, sai lệch, phản động xuất hiện ngày càng nhiều và trở thành vấn nạn với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Những thông tin đó từng bước thẩm thấu và phát triển các nhân tố chống chủ nghĩa xã hội ngay từ bên trong, mở rộng lực lượng có quan điểm sai trái, lối sống thực dụng, nhất là trong thanh thiếu niên, kích động mâu thuẫn, chia rẽ dân tộc, tôn giáo làm chúng ta tự diễn biến, tự chuyển hóa.

Vì vậy, trong tình hình hiện nay để công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động thông tin sai lệch, tuyên truyền, luận điệu xuyên tạc chống phá Đảng và Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động có hiệu quả thì mỗi người cần phải nhận diện được những thông tin xuyên tạc, sai lệch, phản động.

**1. N*hững* *thông tin phản ánh không chính xác hoặc phản ánh một mặt, một khía cạnh mang tính phiến diện, đơn chiều, lệch lạc về sự việc, hiện tượng hay quá trình xã hội***

Thông tin phản ánh các sự việc, hiện tượng chịu tác động bởi yếu tố chủ quan và khách quan (tâm lý, năng lực, thế giới quan, nhân sinh quan, hệ tư tưởng, độ tuổi, giới tính, văn hóa, tôn giáo, giai cấp...) dẫn đến quá trình phản ánh thông tin của các chủ thể rất khác nhau. Sự sai lệch của thông tin còn khác nhau khi truyền từ người này qua người khác, từ thế hệ này sang thế hệ khác. Trong quá trình truyền tin, sự tham gia của các loại hình như ngôn ngữ, chữ viết, băng đĩa, tín hiệu... có thể làm thay đổi, méo mó đi sự phản ánh ban đầu. Đây cũng là lý do tồn tại thông tin sai lệch. Vì vậy, cùng một nội dung thông tin phát ra, mỗi chủ thể có một cách phản ứng khác nhau khi tiếp nhận. Bên cạnh đó, nếu tách rời với các yếu tố hợp thành sự việc, hiện tượng sẽ khiến cho thông tin trở nên sai lệch. Loại thông tin này thường xuất hiện khi người đưa thông tin hạn chế về năng lực tư duy lý luận hay chỉ nhìn thấy hiện tượng mà không thấy bản chất.

**2. *Những* *thông tin* *phản ánh không mang tính thời sự, thiếu tính lịch sử, cụ thể, tính hệ thống.***

Thông tin tự nó không có giá trị, giá trị của nó gắn với tính thời sự và được xác định bởi người tiếp nhận và sử dụng nó, thể hiện rõ khi đáp ứng nhu cầu, mục đích của người tiếp nhận. Cùng một thông tin có thể không giống nhau về giá trị khi xem xét nó trên góc độ sử dụng cho những mục đích khác nhau. Giá trị của nó không mất đi trong quá trình chuyển giao thông tin. Nếu người này chuyển thông tin cho người kia thì người giao và người nhận thông tin vẫn còn giá trị của thông tin đó. Song giá trị của thông tin không giống nhau trong từng thời điểm sử dụng đối với cùng một người. Nếu thông tin được sử dụng cho một mục đích nào đó và mục đích đó đạt được thì đối với chủ thể, thông tin đã mất đi giá trị trực tiếp, mặc dù bản thân giá trị với tư cách là chất lượng của thông tin này vẫn tồn tại.

**3. *Những thông tin xuyên tạc nhằm mục đích chống phá của các thế lực thù địch.***

Các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội, bất mãn chính trị không ngừng chống phá đất nước ta trên các lĩnh vực với nhiều âm mưu, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, nhằm chia rẽ nội bộ, làm xói mòn niềm tin Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Nội dung sự chống phá không mới, song hình thức, thủ đoạn chống phá thường xuyên thay đổi, sức công phá ngày càng mạnh mẽ hơn. Phổ biến hiện nay là sử dụng thông tin bịa đặt, xuyên tạc. Chúng bịa đặt, nhào nặn, trộn lẫn các thông tin đúng sai, thật giả, đưa ra các thông tin sai lệch với dụng ý xấu, định hướng dư luận bằng các luận điệu sai trái, đưa thông tin giật gân, lấp lửng để gây hoài nghi, hoang mang dư luận.

Đối với quần chúng nhân dân, nhận diện thông tin này không dễ bởi sự bịa đặt được thực hiện trên cơ sở một phần sự thật, lắp ghép sự phản ánh một cách phi logic, phi lịch sử nhưng lại “đánh trúng” tâm lý tò mò, đánh vào sự hoang mang dao động trong một bộ phận Nhân dân, cán bộ, đảng viên. Nếu không kịp thời và xử lý mạnh, những loại thông tin xấu, độc trên sẽ công phá nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng, sự tồn vong của Đảng và chế độ. Như vậy, có thể thấy rất rõ những hậu quả và tác hại to lớn của những luận điệu phá hoại của thế lực thù địch. Do đó, việc đấu tranh chống thông tin sai lệch, xuyên tạc, phản động là một yêu cầu cấp thiết. Để cuộc đấu tranh này hiệu quả cần có một hệ thống qua điểm chỉ đạo đúng đắn và giải pháp hệ thống, đồng bộ, cụ thể:

Một là, kiên định với chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là đòi hỏi khách quan, yêu cầu có tính nguyên tắc và có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh không những là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước mà quan trọng hơn còn cung cấp cho chúng ta thế giới quan khoa học và phương pháp cách mạng đúng đắn khi nhìn nhận, xem xét, đánh giá các hiện tượng, những vấn đề trong thực tiễn đấu tranh. Đó là cơ sở để mọi người vận dụng và sáng tạo trong đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chế độ.

Hai là, khẳng định vị thế, giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng để chống lại các luận điệu, âm mưu đòi xóa Điều 4 Hiến pháp, đòi đa nguyên, đa đảng. Muốn thực hiện điều đó, Đảng phải tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu và hiệu quả của công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm nâng cao sức đề kháng, khả năng chủ động đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch.

Ba là, thường xuyên đổi mới công tác tư tưởng của Đảng. Công tác tư tưởng có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và trong đấu tranh chống các quan điểm xuyên tạc, sai trái. Khi đảng viên và quần chúng có sự giác ngộ sâu sắc về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội thì không chỉ mỗi người mà toàn xã hội sẽ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tự ý thức trong việc nâng cao khả năng tự bảo vệ, ngăn chặn sự xâm nhập, lây lan của tư tưởng ngoại lai, phản động đi ngược lý tưởng xã hội, vô hiệu hóa các luận điệu sai trái, thù địch.

Bốn là, đẩy mạnh công tác đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Các quan điểm sai trái thù địch sẽ gây tác hại trong môi trường xã hội có sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và có những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa. Do vậy, đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” nói chung và chống các quan điểm sai trái thù địch nói riêng phải gắn với việc đẩy mạnh đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

Năm là, tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, Internet và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực này. Chủ động, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các trang mạng độc hại, các blog “đen” thường đăng tải các tin, bài, phim ảnh có nội dung xấu, độc hại, đi ngược với quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Sử dụng các giải pháp công nghệ thông tin để ngăn chặn các tin tức xấu, độc trên các trang mạng và vô hiệu hóa hoặc ngăn chặn việc truy cập vào các trang mạng có nội dung “độc hại”. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, quản lý Internet.

**Trương Tấn Tùng, Trưởng Phòng PA03, Công an tỉnh Bến Tre**

**9. Công tác bảo hộ công dân Việt Nam và hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam tại Ukraine**

*Từ ngày 24/02/2022, tình hình ở Ukraine diễn biến phức tạp, xung đột vũ trang nhanh chóng lan rộng trên lãnh thổ Ukraine, đe dọa trực tiếp đến an toàn tính mạng, tài sản của người dân, doanh nghiệp, trong đó có cộng đồng người Việt Nam đang cư trú, học tập và làm việc tại Ukraine.*

Cao ủy Liên Hợp quốc về người tị nạn (UNHCR) cho biết, các cuộc giao tranh căng thẳng giữa quân đội Nga và Ukraine đã khiến số người tị nạn chạy khỏi các vùng chiến sự của Ukraine gia tăng, vượt mức 1,5 triệu người. Các cơ quan chức năng của Liên Hợp quốc dự báo, dòng người lánh nạn sẽ ngày càng tăng trong những ngày tới, có thể lên tới 4 triệu người. Hiện nay, cộng đồng người Việt tại Ukraine có khoảng 7.000 người, sống tập trung tại một số thành phố lớn như Kiev (khoảng 800 người), Kharkov (khoảng 3.000 người), Odessa (khoảng 3.000 người) và một số thành phố nhỏ khác như Kherson, Donetsk…

Trước các diễn biến căng thẳng của tình hình Ukraine, Việt Nam đã nhiều lần nêu lên quan điểm của mình về vấn đề nhân đạo và nhân quyền. Phát biểu tại Phiên họp khẩn cấp của Đại hội đồng Liên Hợp quốc (ngày 02/3/2022), Đại sứ Đặng Hoàng Giang, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên Hợp quốc khẳng định, lập trường nhất quán của Việt Nam về giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp quốc, đặc biệt là nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ, không sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế và mong muốn có thêm các nỗ lực để tăng cường viện trợ nhân đạo cho dân thường, bao gồm cả người tị nạn, đảm bảo an toàn và tạo điều kiện sơ tán cho tất cả công dân nước ngoài sinh sống tại Ukraine.

Với mong muốn hòa bình, ổn định và cuộc sống bình thường sẽ sớm trở lại tại Ukraine, một trong những quan tâm hàng đầu của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam là bảo đảm an ninh và an toàn cao nhất về tính mạng, tài sản, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho công dân và pháp nhân Việt Nam ở Ukraine và các nơi có liên quan. Ngày 26/02/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có chỉ đạo tại Công điện số 201 về bảo hộ công dân, pháp nhân Việt Nam và một số vấn đề cần lưu ý trước tình hình tại Ukraine. Ngày 06/3/2022, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có chỉ đạo trực tiếp liên quan tới công tác bảo hộ công dân, hỗ trợ kiều bào tại Ukraine. Trong đó, nhấn mạnh truyền thống tương thân tương ái của dân tộc Việt Nam, “tinh thần nhân đạo, trách nhiệm là việc rất cấp thiết hiện nay”, không được để người dân Việt Nam trong vùng chiến sự bị thiệt mạng, bị thương, không được để người dân trong quá trình di tản bị đói, lạnh và đề nghị Bộ Ngoại giao chủ trì phối hợp với các bộ, ngành hữu quan thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị; dành ưu tiên cao nhất cho công tác này; có phương án triển khai cụ thể, quan trọng nhất là đưa kiều bào ra khỏi vùng chiến sự an toàn.

Tính đến hết ngày 02/3/2022 (theo giờ Việt Nam), phần lớn bà con ở Kiev và Odessa và hàng trăm người ở Kharkov đã được sơ tán ra khỏi vùng chiến sự và đang được bố trí sang lánh nạn các nước lân cận. Việt Nam đã tổ chức thành công hai chuyến bay đưa công dân lánh nạn từ Romania ngày 07/3/2022 do Vietnam Airlines thực hiện và từ Ba Lan ngày 09/3/2022 do Bamboo Airways thực hiện. Như vậy, qua hai chuyến bay bảo hộ công dân, Việt Nam đã đưa được gần 600 người Việt ở Ukraine về nước an toàn.

Tuy nhiên, lợi dụng vấn đề này, một số kênh truyền thông nước ngoài và các thế lực thù địch, cơ hội chính trị đã tuyên truyên, xuyên tạc cho rằng “Chính phủ Việt Nam rất chậm và kém hiệu quả trong việc bảo vệ công dân của mình tại Ukraine”, nghi vấn về tính minh bạch trong hoạt động sơ tán người dân. Trước tình hình đó, công tác thông tin, tuyên truyền trong thời gian tới cần tập trung một số nội dung sau:

*Một là,* tiếp tục tuyên truyền khẳng định nhưng quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước đối với vấn đề thực hiện bảo hộ công dân Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở nước ngoài; tuyên truyền khẳng định, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không thể tách rời, một nguồn lực của cộng đồng dân tộc.

*Hai là,* kiên quyết, kiên trì đấu tranh có hiệu quả với những phần tử cơ hội chính trị, thù địch lợi dụng sự việc ở Ukraine để tuyên truyền xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và hình ảnh, uy tín quốc tế của Việt Nam.

*Ba là,* tăng cường tuyên truyền về tinh thần tương thân tương ái, về truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam thông qua các nghĩa cử, hành động cao đẹp. Khẳng định sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Qua đó, tăng cường niềm tin vào Đảng, Nhà nước của bà con ta ở Ukraine cũng như cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

1. Ngày 11/12/2021, xảy ra cháy tại cơ sở kinh doanh chăn, mền Trường Tím; địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành,thiêu rụi toàn bộ 480 m2 nhàxưởng, thiệt hại tài sản 2,5 tỷ đồng, nguyên nhân do sự cố điện. [↑](#footnote-ref-1)